

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
TUYỂN SINH LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC**

1. Tên môn thi: Lịch sử Việt Nam

- Số tiết ôn tập: 20 tiết.

2. Đơn vị phụ trách môn thi:

- Bộ môn: Sư phạm Lịch sử.

- Khoa: Sư phạm.

3. Mục tiêu của môn thi:

Sau khi ôn thi, học viên có khả năng:

3.1. Kiến thức :

Nắm được kiến thức cơ bản của Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay. Trên cơ sở đó, nắm được quy luật phát triển của lịch sử nước nhà.

3.2. Kỹ năng:

3.2.1. Phát triển khả năng tư duy phê phán, năng lực phân tích, tổng hợp một vấn đề lịch sử.

3.2.2. Có khả năng sử dụng kiến thức lịch sử dân tộc để nghiên cứu các vấn đề khoa học xã hội.

4. Mô tả tóm tắt nội dung môn thi:

Hệ thống lại cho học viên kiến thức cơ bản về lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến đương đại trên cơ sở những nội dung chính của từng thời kỳ lịch sử, những sự kiện nổi bật của từng thời kỳ và những chuyển biến của từng giai đoạn lịch sử ấy.

5. Cấu trúc nội dung môn thi:

Chương 1. Việt Nam thời nguyên thủy

1.1. Thời kỳ bầy người nguyên thủy.

1.2. Thời kỳ công xã thị tộc.

Chương 2. Thời kỳ dựng nước và giữ nước

(thời đại Hùng Vương – An Dương Vương).

2.1. Thời đại các vua Hùng dựng nước.

2.2. Nước Âu Lạc thời An Dương Vương.

Chương 3. Thời đại Bắc thuộc và cuộc đấu tranh giành độc lập

(179 tr. CN - 938).

3.1. Sự thống trị của các triều đại phong kiến phương Bắc.

3.2. Những cuộc đấu tranh giành độc lập.

Chương 4. Thời đại xây dựng và bảo vệ quốc gia phong kiến độc lập

(938 - 1958).

4.1. Nước Đại Việt từ thế kỷ X – XV.

4.2. Nước Đại Việt từ thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XIX.

Chương 5. Thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược (1858 - 1945).

5.1. Cuộc chiến tranh buổi đầu chống thực dân Pháp xâm lược.

5.2. Phong trào yêu nước và Cách mạng đầu thế kỷ XX.

5.3. Phong trào Cách mạng Việt Nam từ sau chiến tranh thế giới lần thứ Nhất đến 1930.

5.4. Phong trào Cách mạng 1930-1945.

Chương 6. Thời kỳ chiến tranh Cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội (từ 1945 đến nay).

6.1. Cách mạng Việt Nam 1945-1954.

6.2. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975).

6.3. Lịch sử Việt Nam từ sau 1975 đến nay.

6. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp với thảo luận trên lớp.
- Dạy học nêu vấn đề.

7. Nhiệm vụ của người học:

Người học phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Nghiên cứu tài liệu có liên quan đến nội dung môn thi.
- Có mặt đầy đủ các buổi ôn thi.
- Làm bài tập cá nhân và nhóm theo yêu cầu của giảng viên trong mỗi buổi học.
- Tự hệ thống kiến thức và rèn luyện kỹ năng ở nhà để làm bài thi tốt.

8. Đánh giá kết quả thi của người học:

8.1. Hình thức thi:

Môn thi được đánh giá bằng hình thức tự luận. Thời gian thi là 90 phút.

8.2. Cách chấm điểm:

Điểm thi được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), lấy lẻ đến 0,25; không quy tròn điểm.

8.2. Điều kiện xét tuyển:

Môn thi đạt từ 5 điểm trở lên.

9. Tài liệu học tập:

STT	Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1]	Đình Xuân Lâm (chủ biên), Đại cương Lịch sử Việt Nam (tập 2), NXB Giáo dục Việt Nam, 1998.	SP.017438 SP.017439 MOL.077233 MOL.028171

- | | | |
|-----|---|--|
| [2] | Lê Mậu Hãn (chủ biên), Đại cương Lịch sử Việt Nam (tập 3), NXB Giáo dục Việt Nam, 2006. | SP.010897
SP.010898
MOL.002331
MOL.043555 |
| [3] | Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên), Sách giáo khoa Lịch Sử 12, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013. | DBDT.001174
DBDT.001175
DBDT.001176
DBDT.001177 |
| [4] | Trương Hữu Quýnh (chủ biên), Đại cương Lịch sử Việt Nam (tập 1), NXB Giáo dục Việt Nam, 2006. | SP.010895
SP.010896
MOL.077225
MOL.002271 |

Cần Thơ, ngày 30 tháng 11 năm 2015

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA
Nguyễn Văn Nở (Đã ký)

TRƯỞNG BỘ MÔN
Lê Thị Minh Thu (Đã ký)